SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
AN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT-TỔNG HỢP AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TBV23B2** Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02072** Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Giáo dục Chính trị**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2					Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2356201163492	Nguyễn Phát	Đạt	19/09/2008				7	8.0	6.0				5.8		6.3
2	2356201163493	Phùng Tấn	Đạt	21/01/2008				7	8.0	6.0				5.3		6.0
3	2356201163494	Võ Thị Huỳnh	Giao	16/10/2008				8.5	8.0	8.0				9.0		8.6
4	2356201163495	Mạch Văn	Hào	20/04/2008				6	7.0	5.0				6.5		6.3
5	2356201163497	Trần Quốc	Khải	20/09/2008				7	8.5	8.0				9.0		8.6
6	2356201163498	Nguyễn Phan Đăng	Khoa	07/12/2008				7.5	7.0	5.0				8.8		7.8
7	2356201163499	Tăng Trung	Kiên	20/06/2008				7	9.0	7.0				10.0		9.1
8	2356201163500	Trần Quốc	Kiệt	23/01/2008				7.5	9.0	7.5				10.0		9.2
9	2356201163502	Dương Văn	Linh	05/05/2008				9	6.5	6.0				3.0	7.0	6.9
10	2356201163503	Lương Hồng	Lĩnh	21/08/2008				7	8.5	7.0				8.5		8.1
11	2356201163504	Nguyễn Phước	Lộc	25/10/2008				7	9.0	7.5				9.5		8.9
12	2356201163506	Phan Tấn	Nghiệp	07/11/2008				7.5	8.5	7.0				10.0		9.1
13	2356201163508	Trần Thị Yến	Nhi	07/05/2007				9	8.0	8.0				10.0		9.3
14	2356201163509	Nguyễn Thị	Như	07/09/2008				8	8.5	8.0				8.8		8.6
15	2356201163510	Trần Sĩ	Pháp	12/11/2008				6	7.0	5.0				8.5		7.5
16	2356201163511	Trần Thanh	Phong	30/07/2008				5	5.0	5.0				2.3	6.8	6.1
17	2356201163512	Nguyễn Cao	Thái	03/10/2008				7.5	9.0	7.5				8.8		8.5
18	2356201163513	Phạm Văn	Thảo	04/10/2008				7.5	9.0	7.5				9.3		8.8
19	2356201163514	Nguyễn Hoàn	Thiện	30/08/2008				7	9.0	7.5				9.0		8.6
20	2356201163515	Nguyễn Thị Kim	Thoa	12/06/2008				8	8.5	8.0				8.8		8.6
21	2356201163516	Nguyễn Văn	Tình	23/06/2008				7.5	8.5	7.0				9.3		8.7
22	2356201163517	Hà Thị Bảo	Trâm	29/08/2008				6	7.0	5.0				8.8		7.7
23	2356201163518	Trần Bảo	Trọng	06/11/2008				5	5.0	5.0				3.3	6.5	5.9
24	2356201163519	Nguyễn Lâm	Vũ	12/05/2008				8	8.0	7.0				9.0		8.4

Châu Đốc, ngày 15 *tháng* 3 *năm* 2024

TP. Đào tạo **Giáo viên giảng dạy**

Ths. Trần Thanh Dũng **Nguyễn Văn Sầm**